

Bản án số 88/2025/HS-PT
Ngày 19/6/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Ngọc

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Quang Trung và bà Đoàn Thị Kiều Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Phương Anh – Thư ký viên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Lang Văn Bảo - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An, mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 26/2025/TLPT-HS ngày 18 tháng 02 năm 2025 do có kháng cáo của các bị cáo, đại diện hợp pháp của các bị cáo Nguyễn Kim T, Nguyễn Hoa Đ và Bùi Thái Đ1 và những người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 131/2024/HS-ST ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Kim T** (tên gọi khác: không); sinh ngày 23/5/2009 tại huyện D, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm B, xã M, huyện D, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Kim T1, sinh năm 1984 và bà Võ Thị L, sinh năm 1986; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Hoa Đ** (tên gọi khác: không); sinh ngày 25/8/2009 tại huyện D, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm A, xã M, huyện D, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoa T2, sinh năm 1969 và bà Phan Thị L1, sinh năm năm 1973; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Bùi Thái Đ1** (tên gọi khác: không); sinh ngày 02/01/2009 tại huyện D, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm T, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Thái C, sinh năm 1983 và bà Nguyễn Thị T3, sinh năm 1985; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Kim T: Bà Võ Thị L, sinh năm 1986; Địa chỉ: Xóm B, xã M, huyện D, tỉnh Nghệ An; có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Hoa Đ: Ông Nguyễn Hoa T2, sinh năm 1969; Địa chỉ: xóm A, xã M, huyện D, tỉnh Nghệ An; có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Bùi Thái Đ1: Bà Nguyễn Thị T3, sinh năm 1985; Địa chỉ: xóm T, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An; có mặt.

- Người bào chữa theo luật định cho các bị cáo Nguyễn Kim T, Bùi Thái Đ1, Nguyễn Hoa Đ: Bà Phan Thị T4 - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh N; có mặt.

- Người bào chữa theo yêu cầu của bị cáo Nguyễn Kim T, Nguyễn Hoa Đ: Ông Nguyễn Văn G - Luật sư Công ty L3, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh N; có mặt.

- Bị hại có kháng cáo:

1. Anh Nguyễn Thọ H, sinh ngày 01/9/2007; Địa chỉ: xóm N, xã N, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Người đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Thọ H: Chị Nguyễn Thị T5, sinh năm 2003; Địa chỉ: xóm N, xã N, huyện Y, tỉnh Nghệ An (chị ruột) có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Đức A, sinh ngày 25/4/2008; Địa chỉ: xóm N, xã N, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Người đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Đức A: Chị Nguyễn Hoài T6, sinh năm 2005; Địa chỉ: xóm N, xã N, huyện Y, tỉnh Nghệ An (chị ruột) có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Tiến H1, sinh ngày 29/01/2007; Địa chỉ: xóm N, xã N, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Người đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Tiến H1: Anh Phan Văn Q, sinh năm 2005; Địa chỉ: Xóm N, xã N, huyện Y, tỉnh Nghệ An (anh ruột). có đơn xin xét xử vắng mặt.

4. Anh Lê Hoàng P, sinh ngày 05/11/2008; Địa chỉ: xóm N, xã S, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Người đại diện hợp pháp của anh Lê Hoàng P: Ông Lê Đình M, sinh năm 1961; Địa chỉ: xóm N, xã S, huyện Y, tỉnh Nghệ An (ông nội) có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại anh Lê Hoàng P: Bà Hoàng Thị H2 - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh N; có mặt

Ngoài ra, còn có 07 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không bị kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 12/7/2024 đến ngày 17/7/2024, Nguyễn Kim T, Bùi Thái Đ1, Nguyễn Hoa Đ đã sử dụng xe mô tô, dao, tuýp sắt thực hiện 2 hành vi cướp tài sản trên địa bàn huyện Y, tỉnh Nghệ An, cụ thể:

Lần thứ nhất: Chiều ngày 11/7/2024 do thiếu tiền tiêu xài, Nguyễn Kim T rủ Bùi Thái Đ1 đi cướp tài sản thì Bùi Thái Đ1 đồng ý. Nguyễn Kim T dặn Bùi Thái Đ1 chuẩn bị dao, hẹn tối ngày hôm sau sẽ cùng nhau đi cướp tài sản.

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 14/7/2024, Nguyễn Kim T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển kiểm soát 37P7-3369 của ông Nguyễn Kim T1 (bố của T) đến nhà Nguyễn Hoa Đ để chở Nguyễn Hoa Đ và Bùi Thái Đ1 đi cướp tài sản. Trước khi đi Bùi Thái Đ1 vào nhà ông Nguyễn Hoa Đ lấy 01 (một) chiếc dao bằng kim loại, Nguyễn Hoa Đ cũng vào nhà lấy 01 (một) thanh sắt hình vuông, dài 105cm. Sau đó, Nguyễn Kim T điều khiển xe mô tô chở Bùi Thái Đ1 và Nguyễn Hoa Đ theo quốc lộ G đến xã Viên Thành, huyện Y tìm người cướp tài sản. Đi đến xóm C, xã V, huyện Y, Nguyễn Kim T phát hiện anh Nguyễn Thọ H (sinh năm 2007), anh Nguyễn Tiến H1 (sinh năm 2007), anh Nguyễn Đức T8 (sinh năm 2007), anh Nguyễn Đức A (sinh năm 2008) cùng trú tại xóm N, xã N, huyện Y đi trên 03 (ba) xe máy điện. Nguyễn Kim T lấy dao từ Bùi Thái Đ1 rồi điều khiển xe mô tô vượt lên chặn đầu 02 xe máy điện của anh T8, anh H1 và anh A. Anh Nguyễn Thọ H đang điều khiển xe máy điện đi trước, thấy các bạn bị chặn nên dừng xe lại quan sát. Nguyễn Kim T, Bùi Hoa Đ2, Nguyễn Thái Đ3 xuống xe đứng xung quanh, Nguyễn Hoa Đ cầm thanh sắt, Nguyễn Kim T cầm dao và nói với: “*mở cốp*”. Anh H1, anh A lo sợ bị đánh nên mở cốp xe máy điện ra, Nguyễn Hoa Đ và Bùi Kim T9 lục soát lấy 01 (một) bộ sạc điện thoại di động nhãn hiệu Apple của anh H1, 01 (một) bộ sạc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung của anh A. Sau đó, Nguyễn Kim T cầm dao, Bùi Hoa Đ2 cầm thanh sắt cùng Bùi Thái Đ1 đi đến chỗ anh H dừng xe, Nguyễn Kim T nói to: “*mi mở cốp ra*”. Anh H sợ bị đánh đã mở cốp xe máy điện ra, Nguyễn Kim T đến lục soát lấy 01 (một) chiếc điện thoại di động Oppo Reno 7 4G, màu đen của anh H để trong cốp xe và yêu cầu Nguyễn Thọ H đọc mật khẩu

điện thoại rồi cả ba lên xe mô tô đi về xã M, huyện D. Sau đó, Nguyễn Hoa Đ cầm 01 (một) điện thoại Oppo Reno 7 4G, màu đen và 01 (một) bộ sạc điện thoại S, Nguyễn Kim T cầm 01 (một) bộ sạc điện thoại A1 rồi cả ba đi về nhà của mình.

Đến khoảng 18 giờ ngày 15/7/2024, Nguyễn Kim T, Nguyễn Hoa Đ, Bùi Thái Đ1 cùng nhau đến cửa hàng điện thoại di động H, thuộc xóm F, xã D, huyện D. Tại đây Tâm vào gặp anh Đặng Quang H3, sinh năm 2001, trú tại xóm A, xã D, huyện D, làm chủ quán. T nói với anh H3: *“em có cái máy mới mua được mấy bữa em muốn bán, anh có mua không?”* Anh H3 trả lời: *“có, máy em thì em có biết mặt khẩu không?”* T nói: *“máy em thì em có mặt khẩu”* nên anh H3 tin lời T và đồng ý mua với giá 2.300.000đ (hai triệu ba trăm nghìn đồng). Sau khi lấy được tiền bán điện thoại thì cả ba đi ăn uống hết 300.000 đồng, số tiền 2.000.000 đồng còn lại T giữ lại để góp mua điện thoại mới.

Lần thứ hai: Vào khoảng 21 giờ 50 phút ngày 17/7/2024, Nguyễn Kim T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển kiểm soát 37P7-3369 đến nhà Nguyễn Hoa Đ để rủ Nguyễn Hoa Đ, Bùi Thái Đ1 tiếp tục đi cướp tài sản. Bùi Thái Đ1 vào nhà ông Nguyễn Hoa T7 lấy 01 (một) con dao bằng kim loại. Nguyễn Hoa Đ vào nhà lấy 01 (một) tuýp sắt hình trụ tròn. Nguyễn Kim T điều khiển xe mô tô chở Bùi Thái Đ1 và Nguyễn Hoa Đ di chuyển từ xã M, huyện D theo đường Q để tìm đối tượng cướp tài sản. Đi đến xóm T, xã S, huyện Y, tỉnh Nghệ An Tâm nhìn thấy anh Trần Quốc T10 (sinh năm 2008), trú tại xóm N, xã S, huyện Y đang điều khiển xe máy điện chở anh Lê Hoàng P (sinh ngày 05/11/2008), trú cùng xóm và anh Nguyễn Trí Mạnh C1 (sinh năm 2008) trú tại xóm T, xã S, huyện Y. Thấy vậy, Nguyễn Kim T lấy dao từ Nguyễn Hoa Đ, phóng xe đuổi theo xe của anh Thịnh nói: *“bây có dừng lại không?”* nhưng anh T10 vẫn tiếp tục chạy xe. Lúc này T điều khiển xe mô tô áp sát xe máy điện, Nguyễn Hoa Đ dùng chân đạp vào xe máy điện làm xe bị nghiêng nên anh T10 liền dừng xe lại. Lúc này Nguyễn Kim T cũng dừng xe lại, Nguyễn Hoa Đ đi đến cầm chìa khóa xe máy điện. Lúc này T cầm dao nói: *“đưa tiền đây”* nhưng nhóm của anh P không có tiền. Nguyễn Hoa Đ mở cốp xe của Trần Quốc T10 nhưng không thấy tài sản gì, Nguyễn Hoa Đ nói: *“nôn tiền ra đây”*; anh C1 trả lời: *“từ từ đã anh”*; T lớn tiếng quát *“không từ”*, đồng thời dùng dao chém hướng về phía người anh C1, anh C1 tránh sang một bên, bị dao chém trúng vào tay trái. Sợ bị chém anh C1, anh T10 bỏ chạy. Lúc này T nói với anh P: *“mi đứng lại”*, đồng thời yêu cầu P đưa điện thoại di động và tiền. Do không anh P giao tài sản, nên T lục túi quần bên phải của P lấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 15 Plus của P rồi lên xe mô tô cùng Nguyễn Hoa Đ, Bùi Thái Đ1 bỏ chạy. Đi được một đoạn Tâm kiểm tra thấy điện thoại vừa cướp được là điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Plus, sợ điện thoại định vị biết được vị trí nên

T quay xe lại trả điện thoại cho anh P. Sau khi trả điện thoại, Nguyễn Kim T, Nguyễn Hoa Đ, Bùi Thái Đ1 đi về nhà.

Khoảng 21 giờ 40 phút ngày 18/7/2024, Nguyễn Kim T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển kiểm soát 37P7-3369 đến nhà Nguyễn Hoa Đ chở Nguyễn Hoa Đ tiếp tục đi cướp tài sản. Nguyễn Hoa Đ lấy 01 (một) chiếc dao bằng kim loại và 01 (một) ống tuýp sắt hình trụ tròn mang theo. Nguyễn Kim T điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Hoa Đ từ xã M, huyện D theo Quốc lộ G để tìm đối tượng cướp tài sản. Khi đến khu vực xóm H, xã B, huyện Y thì bị tổ công tác Công an huyện Y phát hiện và giữ người trong trường hợp khẩn cấp.

Ngày 18/7/2024, anh Nguyễn Thọ H đến công an xã V, huyện Y trình báo sự việc.

Ngày 18/7/2024, anh Lê Hoàng P đến công an xã S, huyện Y trình báo sự việc.

Ngoài ra, Nguyễn Kim T, Bùi Thái Đ1, Nguyễn Hoa Đ còn khai: Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 12/7/2024, tại xóm D, xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Hoa Đ, Bùi Thái Đ1 đã sử dụng xe mô tô, dao, tuýp sắt cướp 01 (một) cục sạc xe máy điện của nhóm 03 (ba) nam thanh niên đi trên 02 xe máy điện. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã sử dụng tất cả các biện pháp nghiệp vụ, nhưng chưa xác định được chủ sở hữu của sạc xe máy điện, cũng như danh tính của 3 (ba) nam thanh niên nói trên theo lời khai của các bị cáo, cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, khi nào có kết quả đề nghị xử lý sau.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 25/KL-HĐĐGTS ngày 24/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Y kết luận:

- 01 (một) sạc xe máy điện màu đen, có dòng chữ DM CHARGER và chữ nước ngoài, đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 12/7/2024 có giá trị 200.000 đồng.

- 01 (một) củ sạc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại sạc nhanh 20W, kèm dây sạc cho máy iPhone màu trắng, đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 14/7/2024 có giá trị 100.000 đồng.

- 01 (một) củ sạc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại sạc nhanh 10W, kèm dây sạc cho máy Android màu trắng, đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 14/7/2024 có giá trị 50.000 đồng.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động Oppo Reno 7 4G màu đen, có ốp màu đen, đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 14/7/2024 có giá trị 2.800.000 đồng.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động iPhone 15 plus 256 gb, màu xanh dương, có ốp màu trắng, đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 17/7/2024 có giá trị 15.000.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản do Nguyễn Kim T, Nguyễn Hoa Đ và Bùi Thái Đ1 đã chiếm đoạt của các bị hại là 17.950.000đ (mười bảy triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng).

- Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại gồm anh Lê Hoàng P, anh Nguyễn Thọ H, anh Nguyễn Đức A, anh Nguyễn Tiến H1 đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt. Ngoài ra, bị hại Nguyễn Đức A đã nhận thêm số tiền bồi thường 1.000.000 đồng từ gia đình các bị cáo (tiền làm lại sim và tiền sửa lại điện thoại). Tất cả các bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm về mặt dân sự. Anh Đặng Quang H3 đã nhận lại số tiền mua điện thoại là 2.300.000đ (hai triệu ba trăm nghìn đồng) từ gia đình của các bị cáo và không có yêu cầu bồi thường gì thêm về phần dân sự.

Bản Cáo trạng số 131/CT-VKS ngày 30/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An đã truy tố các bị cáo Nguyễn Kim T, Nguyễn Hoa Đ, Bùi Thái Đ1 về tội “Cướp tài sản” quy định tại điểm d, e khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Bản án số 131/2024/HSST ngày 31/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thành đã quyết định:

1. Căn cứ điểm d, e khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 90, Điều 91, Điều 101, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Kim T 03 (ba) năm 07(bảy) tháng tù về tội: “Cướp tài sản”.

2. Căn cứ điểm d, e khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 90, Điều 91, Điều 101, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoa Đ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: “Cướp tài sản”.

3. Căn cứ điểm d, e khoản 2 Điều 168; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54, Điều 90, Điều 91, Điều 101, Điều 17, Điều 58; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Thái Đ1 03 (ba) năm tù về tội: “Cướp tài sản” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài ra, bản án còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo.

Ngày 02/01/2025, bị cáo Nguyễn Hoa Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 06/01/2025, bị cáo Nguyễn Kim T và người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Kim T là ông Nguyễn Kim T1 và bà Võ Thị L đều kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 10/ 01/2025, bị cáo Bùi Thái Đ1 và người đại diện hợp pháp của bị cáo Bùi Thái Đ1 là bà Nguyễn Thị T3 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin xem xét cho bị cáo Nguyễn Kim T, bị cáo Nguyễn Hoa Đ được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Ngày 13/01/2025, các bị hại Nguyễn Tiến H1, Nguyễn Thọ H, Nguyễn Đức A và Lê Hoàng P kháng cáo xin cho các bị cáo Nguyễn Kim T, Nguyễn Hoa Đ và Bùi Thái Đ1 được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Kim T xuất trình tài liệu gồm: Bị cáo được Ủy ban nhân dân xã M khen tặng do có thành tích trong công tác chữa cháy rừng năm 2024; bị cáo Nguyễn Hoa Đ cung cấp tài liệu: Giấy khen vì đã có thành tích trong việc cứu trẻ bị đuối nước; ông bà nội của bị cáo là Nguyễn Hoa D, Nguyễn Thị A2 tham gia dân công hỏa tuyến, đang được hưởng trợ cấp của nhà nước.

Tại phiên tòa, các bị cáo, đại diện hợp pháp của các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Kim T, Nguyễn Hoa Đ, Bùi Thái Đ1, sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho các bị cáo.

1. Căn cứ điểm d, e khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 119; điểm a khoản 1 Điều 177, khoản 2 Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên: Xử phạt bị cáo Nguyễn Kim T 24 tháng tù về tội: “Cướp tài sản”.

2. Căn cứ điểm d, e khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 119; điểm a khoản 1 Điều 177, khoản 2 Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoa Đ 18 tháng tù về tội: “Cướp tài sản”.

3. Căn cứ điểm d, e khoản 2 Điều 168; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54, Điều 90, Điều 91, Điều 101, Điều 17, Điều 58; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Thái Đ1 15 tháng tù về tội: “Cướp tài sản” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Kim T, Nguyễn Hoa Đ, Bùi Thái Đ1 và các đại diện hợp pháp của các bị cáo và những người bị hại được làm trong thời hạn kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Kim T, Nguyễn Hoa Đ, Bùi Thái Đ1 thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người bị hại về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, diễn biến hành vi phạm tội và vật chứng thu giữ trong vụ án, có căn cứ xác định: Trong khoảng thời gian từ gian từ ngày 12/7/2024 đến ngày 17/7/2024, Nguyễn Kim T, Bùi Thái Đ1, Nguyễn Hoa Đ đã hai lần thực hiện cướp tài sản trên địa bàn huyện Y, tỉnh Nghệ An, cụ thể: Lần thứ nhất, khoảng 21 giờ 30 phút ngày 14/7/2024, tại khu vực xóm C, xã V, huyện Y, Nguyễn Kim T, Bùi Thái Đ1, Nguyễn Hoa Đ sử dụng 01 (một) thanh sắt và 01 (một) con dao kim loại đe dọa, chiếm đoạt 01 bộ sạc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung của Nguyễn Đức A, 01 (một) bộ sạc điện thoại di động nhãn hiệu Apple của Nguyễn Tiến H1 và 01 (một) điện thoại di động Oppo Reno 7 của Nguyễn Thọ H với tổng trị giá tài sản là 2.950.000 đồng (hai triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng). Lần thứ hai, vào khoảng 21 giờ 50 phút ngày 17/7/2024, tại xóm T, xã S, huyện Y, Nguyễn Kim T, Nguyễn Hoa Đ, Bùi Thái Đ1 sử dụng 01 (một) con dao kim loại, 01 (một) tuýp sắt chặn xe, đe dọa, chiếm đoạt của anh Lê Hoàng P (sinh ngày 05/11/2008) 01 (một) chiếc điện thoại di động iPhone 15 Plus trị giá 15.000.000 đồng.

Các bị cáo Nguyễn Kim T, Bùi Thái Đ1, Nguyễn Hoa Đ đã 02 lần thực hiện hành vi cướp tài sản tại khu vực xóm C, xã Viên Thành và xóm T, xã S bằng cách sử dụng con dao bằng kim loại, thanh sắt, tuýp sắt là hung khí, phương tiện nguy hiểm khác để chặn xe, khống chế, đe dọa, uy hiếp tinh thần làm cho các bị hại hoảng sợ để chiếm đoạt các tài sản với tổng trị giá tài sản đã chiếm đoạt là 17.950.000đ (mười bảy triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng). Trong vụ án này, tại thời điểm Nguyễn Kim T, Bùi Thái Đ1, Nguyễn Hoa Đ thực hiện hành vi Cướp tài sản đối với các bị hại thì trong đó có các bị hại anh

Nguyễn Đức A và anh Lê Hoàng P là người dưới 16 tuổi. Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Kim T, Bùi Thái Đ1, Nguyễn Hoa Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d, e khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự. Bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Kim T 3(ba) năm 7 (bảy) tháng tù, bị cáo Nguyễn Hoa Đ 3 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù, bị cáo Bùi Thái Đ1 3 (ba) năm tù đều về tội “Cướp tài sản” là có căn cứ.

[3] Xét nội dung kháng cáo xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo của các bị cáo Nguyễn Kim T, Nguyễn Hoa Đ, Bùi Thái Đ1. Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, rất nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự liều lĩnh xem thường pháp luật, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, đã làm mất trật tự an toàn xã hội, gây dư luận xấu, bất bình cho những người bị hại nói riêng và quần chúng nhân nói chung. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức hình phạt như trên là có căn cứ. Tuy nhiên, xét các bị cáo Nguyễn Kim T, Nguyễn Hoa Đ có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự (đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường, khắc phục thiệt hại cho các bị hại, những người bị hại có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo). Bị cáo T có ông nội là Nguyễn Kim T11 được tặng Huy chương vì giai cấp nông dân Việt Nam, Huân chương chiến công hạng Ba, được Bộ trưởng Bộ Q1 tặng Bằng khen; bị cáo Nguyễn Hoa Đ có ông bà nội là ông Nguyễn Hoa D và bà Trần Thị A3 tham gia dân công hỏa tuyến, ông nội được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì, bà nội được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất; có ông ngoại là Phan Văn T12 được tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba. Ngoài ra cha bị cáo Nguyễn Hoa Đ là ông Nguyễn Hoa T2 được tặng giấy khen có thành tích xuất sắc trong công tác phòng chống covid 19 năm 2021. Bị cáo Bùi Thái Đ1: Trong quá trình học tập, đạt học sinh giỏi, học sinh tiên tiến ba năm liên tiếp trong quá trình học ở trường THCS xã D và được Sở giáo dục và đào tạo tỉnh N chứng nhận đạt học sinh giỏi cấp tỉnh môn giáo dục thể chất. Ngoài ra, gia đình bị cáo Bùi Thái Đ1 có công với cách mạng: có ông nội là Bùi Nguyễn C2 được tặng Huy chương kháng chiến hạng Ba, có bà nội là Ngô Thị L2 được tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhất. Do đó, bị cáo Bùi Thái Đ1 được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo Nguyễn Kim T, Nguyễn Hoa Đ có thêm tình tiết giảm nhẹ mới, cụ thể: bị cáo Nguyễn Kim T được Ủy ban nhân dân xã M khen tặng do có thành tích trong công tác chữa cháy rừng năm 2024 và Nguyễn Hoa Đ có Giấy khen vì đã có thành tích trong việc cứu trẻ bị đuối nước.

Xét thấy, các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, phạm tội nhiều lần. Tuy nhiên, các bị cáo phạm tội khi chưa đủ 16 tuổi, nhận thức pháp

luật hạn chế, dễ bị kích động, lôi kéo thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật. Việc áp dụng hình phạt cần hướng đến giáo dục các bị cáo. Mặt khác, tại thời điểm xét xử, các điều luật và hình phạt áp dụng đối với người chưa thành niên theo hướng có lợi cho người chưa thành niên phạm tội đã có hiệu lực, cần áp dụng để xem xét, xử phạt các bị cáo đúng quy định của pháp luật. Các bị cáo hiện đang đi học, sinh sống cùng bố mẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục cũng đủ nghiêm. Vì vậy, cần chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, đại diện hợp pháp của các bị cáo, những người bị hại, sửa bản án sơ thẩm, giảm mức hình phạt tù và cho các bị cáo được hưởng án treo thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội đã biết ăn năn hối cải, tạo điều kiện để bị cáo có cơ hội tự cải tạo, tiếp tục được học tập và trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Kim T, Nguyễn Hoa Đ, Bùi Thái Đ1 và đại diện hợp pháp của các bị cáo, những người bị hại, sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt tù và cho các bị cáo được hưởng án treo.

1.1. Căn cứ điểm d, e khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 119; Điều 124; điểm a khoản 1 Điều 177; khoản 2 Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên: Xử phạt bị cáo Nguyễn Kim T 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội “Cướp tài sản”, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

1.2. Căn cứ điểm d, e khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58, Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 119; Điều 124; điểm a khoản 1 Điều 177; khoản 2 Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoa Đ 18 (mười tám) tháng tù về

tội “Cướp tài sản” nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Kim T, Nguyễn Hoa Đ cho Công an xã M và Ủy ban nhân dân xã M, huyện D, tỉnh Nghệ An quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

1.3. Căn cứ điểm d, e khoản 2 Điều 168; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 119; Điều 124; điểm a khoản 1 Điều 177, khoản 2 Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên: Xử phạt bị cáo Bùi Thái Đ1 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Cướp tài sản” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 21 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Thái Đ1 cho Công an xã D và Ủy ban nhân dân xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

2. Án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo, đại diện hợp pháp của các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND huyện Yên Thành;
- VKSND huyện Yên Thành;
- CQĐT Công an huyện Yên Thành;
- CQTHAHS huyện Yên Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- UBND xã Minh Châu;
- UBND xã Diễn Kim;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa hình sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thúy Ngọc